

BỘ Y TẾ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2461 /BYT-KH-TC

Hà Nội, ngày 05 tháng 04 năm 2021

V/v đăng ký mua, cam kết bố trí kinh phí để mua và sử dụng vắc xin phòng COVID-19.

Kính gửi: Đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/2/2021 của Chính phủ về mua và sử dụng vắc xin phòng COVID-19, Bộ Y tế đang nỗ lực tiếp cận các nguồn để mua, nhập khẩu, tiêm vắc xin phòng COVID-19 để bảo vệ sức khỏe người dân và phục vụ phát triển kinh tế-xã hội. Tuy nhiên, do nhu cầu vắc xin trên toàn thế giới rất cao trong khi nguồn cung vắc xin hạn chế nên các nhà cung cấp đều đưa ra các điều kiện chặt chẽ (ký thỏa thuận miễn trừ trách nhiệm sử dụng do các sự cố sau tiêm chủng vì vắc xin được cấp phép khẩn cấp, phải vừa tiêm chủng, vừa đánh giá an toàn và hiệu quả bảo vệ; phải mua và thanh toán hết số lượng vắc xin đăng ký; không được trả lại vắc xin; tiến độ cung cấp theo lịch của nhà cung cấp ...).

Để việc tổ chức mua sắm và sử dụng vắc xin đạt hiệu quả cao, không để xảy ra lãng phí, Bộ Y tế đề nghị đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo các đơn vị liên quan rà soát và có văn bản gửi Bộ Y tế về việc đăng ký nhu cầu sử dụng vắc xin, trong đó bắt buộc phải có các nội dung sau:

1. Tổng nhu cầu sử dụng vắc xin trên địa bàn (**mẫu đính kèm**), bao gồm:
 - a) Số lượng cụ thể theo từng nhóm đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ;
 - b) Số lượng các đối tượng khác không quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ mà Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố dự kiến mua từ ngân sách địa phương.

Lưu ý vắc xin phòng Covid-19 có thời hạn sử dụng ngắn, khi về đến Việt Nam chỉ còn khoảng 3-4 tháng nên số lượng vắc xin đăng ký cần tính toán theo khả năng tiêm chủng của các cơ sở y tế thuộc địa phương quản lý.

2. Cam kết tổ chức tiêm chủng đúng số lượng, đối tượng đã đăng ký và tuân thủ đúng tiến độ tiêm chủng theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

3. Cam kết chi trả đầy đủ kinh phí mua vắc xin theo số lượng đã đăng ký với Bộ Y tế, tạm ứng trước một phần kinh phí theo thỏa thuận với nhà sản xuất, cung ứng vắc xin và tuân thủ đúng phương thức chi trả theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và Bộ Y tế. Các địa phương căn cứ vào Điều 3 Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ để bố trí ngân sách và đăng ký số lượng mua cho phù hợp.

Trên cơ sở tổng hợp nhu cầu sử dụng vắc xin mà các địa phương đã đăng ký và số lượng vắc xin đàm phán, mua được của các nhà sản xuất, cung ứng, lộ trình nhận vắc xin, Bộ Y tế sẽ phân bổ số lượng cụ thể cho từng địa phương sau khi có vắc xin. Số lượng, tiến độ cung cấp, chủng loại vắc xin sẽ phụ thuộc vào số vắc xin có được, thời gian giao hàng của các nhà sản xuất, cung ứng.

Việc mua vắc xin phải căn cứ vào nhu cầu và khả năng tiêm chủng của các tỉnh, thành phố. Bộ Y tế chỉ có thể trình Thủ tướng Chính phủ số lượng vắc xin cần mua sau khi tổng hợp được số lượng vắc xin của các tỉnh đã đăng ký và cam kết.

Do đây là nội dung rất rất cấp bách nên đề nghị đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khẩn trương chỉ đạo các đơn vị liên quan rà soát, lập nhu cầu sử dụng vắc xin và trực tiếp ký văn bản cam kết về các nội dung trên, kèm theo phụ lục số lượng đối tượng và số vắc xin đăng ký, gửi về Bộ Y tế **trước ngày 10/04/2021** (đồng thời gửi file số liệu excel và file pdf về địa chỉ email: ytc.s.khtc@moh.gov.vn, ĐT: 024.6273.2112).

Nếu quá thời hạn trên mà Bộ Y tế không nhận được văn bản báo cáo và cam kết của tỉnh, thành phố thì Bộ Y tế không tổng hợp nhu cầu vắc xin phòng Covid-19 của địa phương.

Trân trọng cảm ơn sự quan tâm, chỉ đạo của Đồng chí./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- PTTg Vũ Đức Đam (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- BCĐQG PCD COVID-19 (để b/c);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Tổ công tác mua, n/k vắc xin COVID-19;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, KH-TC2.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trương Quốc Cường

PHỤ LỤC: ĐĂNG KÝ MUA VÀ CAM KẾT SỬ DỤNG VẮC XIN PHÒNG COVID-19*(Kèm theo Công văn của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố...)*

STT	Đối tượng tiêm vắc xin	Tổng số lượng (người)	Trong đó		Số lượng vắc xin (2 liều/người, tỷ lệ hao phí 1,1)	Ghi chú
			Số đối tượng do các cơ quan trung ương quản lý	Số người dân trên địa bàn và các đối tượng do địa phương quản lý		
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)	(4)	(5)	(6)=(3)*(2)*1,1	
I. Đối tượng ưu tiên tiêm và miễn phí (khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 21/NQ-CP)						
1.	Lực lượng tuyến đầu phòng, chống dịch					
1.1.	Người làm việc trong các cơ sở y tế					
1.2.	Người tham gia phòng chống dịch					
-	Thành viên Ban chỉ đạo phòng, chống dịch các cấp					
-	Người làm việc ở các khu cách ly					
-	Người làm nhiệm vụ truy vết, điều tra dịch tễ					
-	Tổ COVID-19 dựa vào cộng đồng					
-	Tình nguyện viên					
-	Phóng viên					
2	Đối tượng ngoại giao, hải quan, xuất nhập cảnh					
2.1.	Nhân viên, cán bộ ngoại giao của Việt Nam được cử đi nước ngoài					
2.2.	Người thân của cán bộ ngoại giao chuẩn bị đi công tác nhiệm kỳ					
2.3.	Hải quan, cán bộ làm công tác xuất nhập cảnh					
2.4.	Cán bộ trực tiếp tham gia đón các đoàn khách của Chính phủ và đón người Việt Nam từ nước ngoài về					
2.5.	Đoàn Ngoại giao và các tổ chức thuộc hệ thống Liên hợp quốc tại Việt Nam.					
3.	Người cung cấp dịch vụ thiết yếu					
3.1.	Hàng không					
3.2.	Vận tải					
3.3.	Du lịch					

STT	Đối tượng tiêm vắc xin	Tổng số lượng (người)	Trong đó		Số lượng vắc xin (2 liều/người, tỷ lệ hao phí 1,1)	Ghi chú
			Số đối tượng do các cơ quan trung ương quản lý	Số người dân trên địa bàn và các đối tượng do địa phương quản lý		
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)	(4)	(5)	(6)=(3)*(2)*1,1	
3.4.	Dịch vụ điện					
3.5.	Dịch vụ nước					
	...					
4.1.	Giáo viên, người làm việc tại các cơ sở giáo dục, đào tạo					
4.2.	Người làm việc tại các cơ quan, đơn vị hành chính thường xuyên tiếp xúc với nhiều người					
5.1.	Người mắc các bệnh mạn tính					
5.2.	Người trên 65 tuổi					
6.	Người sinh sống tại các vùng có dịch					
7.1.	Người nghèo					
7.2.	Các đối tượng chính sách xã hội					
8.	Người được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cử đi công tác, học tập, lao động ở nước ngoài					
	CỘNG (mục I)					
II	Số đối tượng khác không quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 21/NQ-CP của Chính phủ mà UBND tỉnh, thành phố dự kiến mua từ nguồn ngân sách của địa phương (ngoài mục I)					
1.		X			
2.		X			
	CỘNG (mục II)		X			
	TỔNG CỘNG (I+II)		X			

Ghi chú:

- 1) Đối với các tỉnh, thành phố đã triển khai đợt 1, thống kê cả số đối tượng đã được tiêm chủng.
- 2) Đề nghị tính toán kỹ để tránh trùng lặp giữa các nhóm đối tượng.
- 3) Phụ lục này cần điền đầy đủ thông tin kèm theo Công văn cam kết của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố...

Người chịu trách nhiệm lập biểu
Họ tên, điện thoại, email

Ngày tháng năm 2021
TM. UBND TỈNH...
CHỦ TỊCH

Phụ lục
Một số nội dung lưu ý để điền mẫu đăng ký mua và sử dụng vắc xin

1. Số lượng vắc xin = Số đối tượng x Số liều/người x Hệ số hao phí vắc xin
 - Số liều tiêm/người: 2 liều/người (dự kiến mua loại vắc xin tiêm 2 người/liều)
 - Hệ số hao phí vắc xin: tạm tính là 1,1

2. Thời gian dự kiến có vắc xin: tùy thuộc loại vắc xin và tiến độ của nhà cung cấp
 - Nếu mua vắc xin của AstraZeneca: từ tháng 6/2021
 - Nếu mua vắc xin của Pfizer: từ Quý III năm 2021
 - Vắc xin của Chương trình COVAX Facility: từ tháng 4/2021

3. Giá mua vắc xin (chưa bao gồm chi phí bảo quản, vận chuyển từ kho của Chương trình tiêm chủng mở rộng về kho của địa phương và các điểm tiêm chủng, chi phí tổ chức tiêm, công tiêm...)
 - Vắc xin mua của AstraZeneca: tạm tính 120.000 đồng/liều
 - Vắc xin mua của Pfizer: tạm tính 170.000 đồng/liều
 - Các vắc xin khác: chưa có thông tin cụ thể

(Lưu ý các địa phương không lựa chọn loại vắc xin mà Bộ Y tế sẽ phân bổ theo số lượng, tiến độ và khả năng có vắc xin)